

Ngành Công nghệ

Báo cáo lần đầu

Tháng 3, 2026

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá kỳ vọng (VNĐ/CP) **26.100**

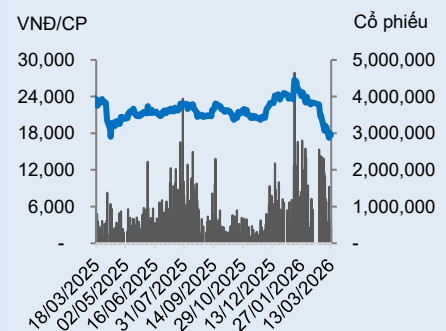
Giá thị trường (13/3/2026) **17.700**

Lợi nhuận kỳ vọng **+47%**

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	17.250-26.750
Vốn hóa	1.948 tỷ đồng
SL cổ phiếu lưu hành	110.073.783
KLGD bình quân 10 ngày	1.199.601
% sở hữu nước ngoài	2,29%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	N/a
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	N/a
Beta	0,51

BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
ELC	-27,3%	-23,4%	-22,9%	-21,9%
VNIndex	-5,2%	-3,3%	-0,2%	1,9%

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Minh Khôi

(84 28) 3914.6888 ext. 259

khoinm@bvsc.com.vn

CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM

Mã giao dịch: ELC

Reuters: ELC.HM

Bloomberg: ELC VN

Điểm rơi “bùng nổ” cho mảng Giao thông thông minh - Hàng nghìn tỷ đồng backlog đang chờ ELCOM tham gia và thực hiện

Điểm nhấn doanh nghiệp

ELCOM là một trong số ít các doanh nghiệp công nghệ niêm yết, với hoạt động chủ yếu là cung cấp giải pháp công nghệ trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Giao thông thông minh - Hợp đồng ký mới bùng nổ; Hồ sơ đấu thầu ấn tượng

Trong năm 2025, ELCOM đã bổ sung thêm gần **1.300 tỷ đồng** giá trị gói thầu ký mới. Ngoài các gói thầu đã ký trong 1H.2025, ELCOM vừa ký mới bổ sung 7 gói thầu của cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2, với tổng giá trị backlog đạt **443 tỷ đồng**. Theo ước tính của BVSC đến hết 2025, backlog còn lại của ELCOM còn hơn **800 tỷ đồng**, dự kiến ghi nhận phần lớn trong 1H.2026.

Nhìn về xa hơn trong bối cảnh có thêm 2.000 km đường cao tốc sẽ thông xe trong giai đoạn 2026-2030, triển vọng của mảng ITS nói chung và ELCOM nói riêng là **TÍCH CỰC**, theo đánh giá của BVSC. Hơn thế nữa, đóng góp của mảng ITS Nội đô kỳ vọng gia tăng, với ngân sách hơn 10.000 tỷ đồng cho giai đoạn tới.

Viễn thông & An ninh Quốc phòng - Duy trì sự ổn định

Với **Viễn thông**, ELC là nhà thầu quen thuộc cho các hợp đồng cung cấp và nâng cấp thiết bị mạng truyền dẫn cho Viettel, với giá trị hợp đồng duy trì từ **200-300 tỷ đồng** mỗi năm. ELCOM không có kế hoạch đẩy mạnh mảng kinh doanh này, mà chỉ duy trì ổn định hợp đồng sản phẩm truyền dẫn với đối tác lâu năm này.

Với **An ninh Quốc phòng**, ELCOM là một trong số ít các doanh nghiệp có chứng nhận cung cấp cho bộ Quốc phòng, đối với các sản phẩm công nghệ kiểm soát và giám sát. Song, chúng tôi cho rằng điểm “rơi” của mảng An ninh Quốc phòng tập trung từ 2028 và chỉ duy trì tăng trưởng ổn định trong giai đoạn 2026-2028.

Với **mảng Chuyển đổi số**, đây là mảng kinh doanh tiềm năng trong bối cảnh đẩy mạnh số hóa toàn diện. ELCOM sẽ bắt đầu ghi nhận doanh thu của mảng kinh doanh này từ Q2.2026. Đây là mảng triển vọng của tương lai, với quy mô thị trường lớn, có thể lên đến 50.000 tỷ đồng. Tương lai gần, BVSC dự báo tăng trưởng đột biến từ nền thấp nhưng chưa chiếm trọng yếu trong cơ cấu KQKD.

Chúng tôi dự báo KQKD năm 2026 của ELC tích cực, với DTT đạt **2.038 (+34,3% YoY)** và LNST đạt **181 tỷ đồng (+40,9% YoY)**. Nhìn về xa hơn, tăng trưởng CAGR của DTT đạt **23,1%** và LNST là **28,5%** trong giai đoạn 2025-2028.

Định giá và Khuyến nghị. Sử dụng phương pháp định giá là chiết khấu dòng tiền (DCF - FCFE), BVSC ước tính giá mục tiêu của cổ phiếu ELC đạt **26.100 đồng/cp**, với mức upside **+47%** so với giá ngày 13/3/2026. Khuyến nghị **OUTPERFORM**.

Rủi ro. (1) Giá trị hợp đồng ký mới trên lĩnh vực Giao thông không tích cực như dự kiến; (2) Tiến độ hoàn thành các dự án cao tốc bị chậm; và (3) Triển vọng phát triển mảng An ninh Quốc phòng và Chuyển đổi số không tích cực như dự báo.

Thông tin cơ bản về CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM



CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM (HSX: ELC), gọi tắt là ELCOM, là một trong số ít những doanh nghiệp niêm yết hoạt động trong lĩnh vực Công nghệ thông tin, viễn thông và chuyển đổi số tại Việt Nam. ELCOM cung cấp các giải pháp công nghệ tổng thể phục vụ nhiều lĩnh vực trọng yếu như Giao thông; An ninh - Quốc phòng, Viễn thông, ... Bên cạnh đó, ELCOM còn cung cấp dữ liệu và phần mềm cho các cơ quan Nhà nước cũng như nhiều doanh nghiệp lớn. Trải qua nhiều năm hoạt động và tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của doanh nghiệp đạt hơn **1.100 tỷ đồng**.

Hoạt động kinh doanh chủ đạo của ELCOM

Hoạt động kinh doanh chính của ELCOM là cung cấp các giải pháp công nghệ cho một số lĩnh vực tập trung, có thể kể đến:

- **Giao thông.** ELCOM cung cấp một hệ sinh thái toàn diện với (1) Hệ sinh thái Giao thông thông minh - ITS; (2) Hệ thống giám sát và xử lý vi phạm an toàn giao thông đường bộ - iTMON; (3) Hệ thống kiểm soát tải trọng xe tự động - eWIM; (4) Thu phí điện tử không dừng - ETC; và (5) Hệ thống giám sát và điều hành tàu thuyền cho đường thủy nội địa và đường biển - VTS. Trong đó, các dự án ITS cao tốc toàn quốc là trọng tâm chủ đạo, và mở rộng sang các dự án ITS nội đô cùng các loại hình giao thông khác như sân bay, đường sắt, ...
- **Viễn thông.** Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ cao cho các tập đoàn công nghệ thông tin - viễn thông, như Viettel, Vinaphone, MobiFone, ... Hiện nay, Viettel là khách hàng đối tác thân thiết với các gói thầu truyền dẫn mạng duy trì qua các năm.
- **An ninh - Quốc phòng.** Cung cấp nhiều giải pháp thông tin liên lạc, truyền dẫn, giám sát, chặn thu, trung tâm chỉ huy, trung tâm điều khiển, giải pháp an toàn thông tin, giám sát mạng và một số sản phẩm chuyên dụng khác, ...
- **Chuyển đổi số.** Một số sản phẩm đáng chú ý như (1) Trung tâm chỉ đạo, điều hành và giám sát nhiệm vụ eSightX; (2) Nền tảng dữ liệu tập trung Data360X; ...

Về chuỗi quy trình, hoạt động kinh doanh chính của ELCOM có sự tương đồng về chuỗi quy trình với các doanh nghiệp xây dựng nói chung, khi nguồn lợi nhuận được quyết định trọng yếu ở khả năng đấu thầu, đặc biệt với mảng Giao thông. Với các mảng kinh doanh còn lại, do tính chất gọn, ít đối thủ cạnh tranh và hợp tác với các đối tác lớn lâu năm, ELCOM có cơ sở để giữ được giá trị hợp đồng qua nhiều năm tiếp theo.

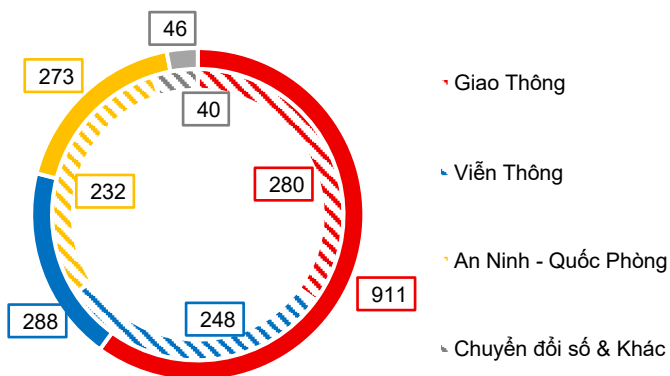
Lịch sử hình thành của doanh nghiệp

- **1995.** Thành lập Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử Viễn thông (Tiền thân của Elcom hiện nay) và Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo phát triển phần mềm (SDTC).
- **2004.** Đổi tên thành CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Điện tử Viễn thông.
- **2008.** SDTC trở thành Công ty TNHH giải pháp phần mềm ELCOM.
- **2010.** Chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE với mã chứng khoán là ELC.
- **2011.** Tham gia vào mảng hệ thống quản lý giao thông trên biển VTS.
- **2012.** Làm chủ toàn phần mảng giám sát vệ tinh VSAT và Inmarsat, phục vụ cho mục đích Quốc phòng - An ninh.

- **2013-2016.** ELCOM nghiên cứu, phát triển và dần chuyển dịch sang mảng ITS và An ninh - Quốc phòng thay cho mảng Viễn thông truyền thống đã dần bão hòa.
- **2022.** Cơ cấu lần 2 để tái tạo hướng đi và chiến lược cho doanh nghiệp, đồng thời thay đổi nhận diện thương hiệu khi đổi tên thành Công ty cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM.
- **2023 - Nay.** Tiên phong trong lĩnh vực hệ thống giám sát giao thông ITS tại dự án cao tốc Bắc - Nam. Phát triển thêm mảng Chuyển đổi số và Trí tuệ nhân tạo AI. Mảng Viễn thông duy trì sự ổn định trong khi mảng S_D ký mới nhiều hợp đồng với Công an các tỉnh.

Cơ cấu doanh thu của ELC qua các năm

(Đvt: tỷ đồng)

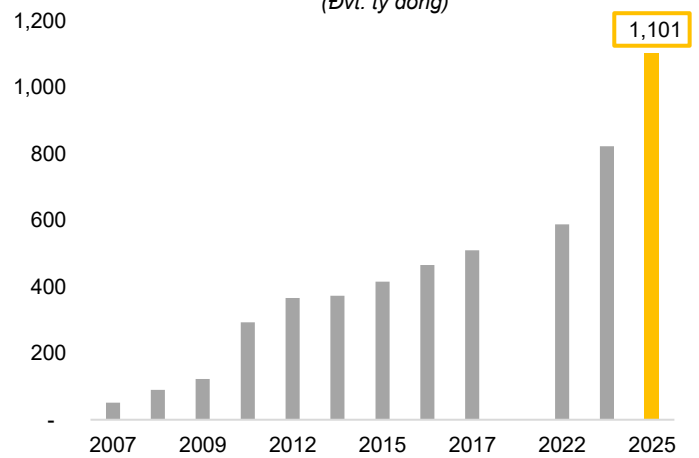


Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Ghi chú: vòng ngoài thể hiện năm 2025, vòng trong thể hiện năm 2024

Vốn điều lệ của ELC qua các năm

(Đvt: tỷ đồng)



Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Cơ cấu công ty con và công ty liên kết, liên doanh

Hệ sinh thái của ELCOM tương đối đơn giản với 6 công ty con và 2 công ty liên kết. Hoạt động kinh doanh chính của các công ty con này chủ yếu phục vụ cho phần giá trị đầu vào của ELCOM. Ngoài ra, ELC còn khoản mục đầu tư hơn **79 tỷ đồng** vào các đơn vị khác, với trọng yếu tại (1) CTCP ĐT Đông Dương; và (2) CTCP Trung Văn.

Danh sách các công ty con, LDLK trong mạng lưới sinh thái của ELCOM

Tên công ty	Mảng hoạt động	Tỷ lệ
Công ty con		
Công ty TNHH Giải pháp phần mềm ELCOM	Sản xuất phần mềm, máy tính, lắp đặt hệ thống dây chuyền công nghệ cao	100%
CTCP Datanova Việt Nam	Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng	93%
CTCP ElcomPrime	Xuất bản phần mềm, sản xuất linh kiện điện tử	70%
CTCP Tập đoàn Thương mại Hà Nội	Sản xuất kinh doanh linh kiện điện tử phần mềm, kinh doanh bất động sản	69%
CTCP Máy tính và Truyền thông Việt Nam	Tư vấn chuyển giao công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ, dịch vụ cho thuê văn phòng	51%
CTCP Đầu tư Smartek (Sở hữu gián tiếp qua CTCP Datanova Việt Nam)	Xuất bản phần mềm, sản xuất linh kiện điện tử	74%
Công ty liên doanh, liên kết		
CTCP Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kạn	Sản xuất vật liệu công nghệ cao và khai thác khoáng sản	43%
CTCP Công nghệ VFT	Sản xuất, bán các hệ thống viễn thông và phát triển phần mềm	49%

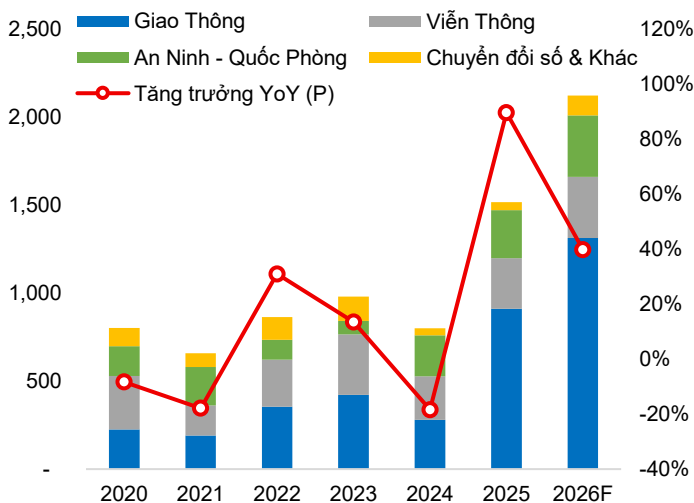
Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Phân tích và đánh giá triển vọng kinh doanh các mảng chủ đạo

Về cơ bản, chuỗi giá trị của ELCOM là cung cấp các giải pháp tích hợp công nghệ đối với nhiều ngành nghề khác nhau, chỉ khác nhau ở tính chất của hợp đồng và khách hàng cuối cùng, mà không khác biệt mang tính trọng yếu trên chuỗi giá trị. Vậy nên chúng tôi bóc tách đầu ra của ELCOM theo từng lĩnh vực. Trong đó, mảng Giao thông (chủ đạo là Hệ thống giao thông thông minh - ITS) đóng vai trò chủ chốt với **60% DTT.2025**. Tiếp theo đó là mảng Viễn thông - lĩnh vực lâu đời của ELCOM với trọng tâm là khách hàng lớn Viettel, là cơ sở để giữ ổn định nhưng cũng là yếu tố khó tăng trưởng của mảng này. Với mảng An ninh - Quốc phòng và Chuyển đổi số, vốn là những mảng kinh doanh mới và nhiều triển vọng chung, sự linh hoạt cùng bề dày thành tích sẽ là yếu tố kỳ vọng để ELC tăng trưởng đột biến trong những năm tới.

Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực của ELC

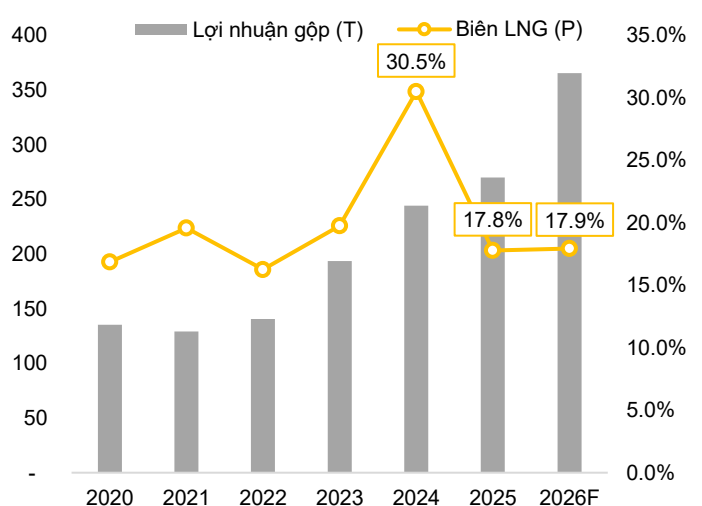
(Đvt: tỷ đồng - %)



Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp và dự phóng

Lợi nhuận gộp và biên LNG 2020-2026F

(Đvt: tỷ đồng)



Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp và dự phóng

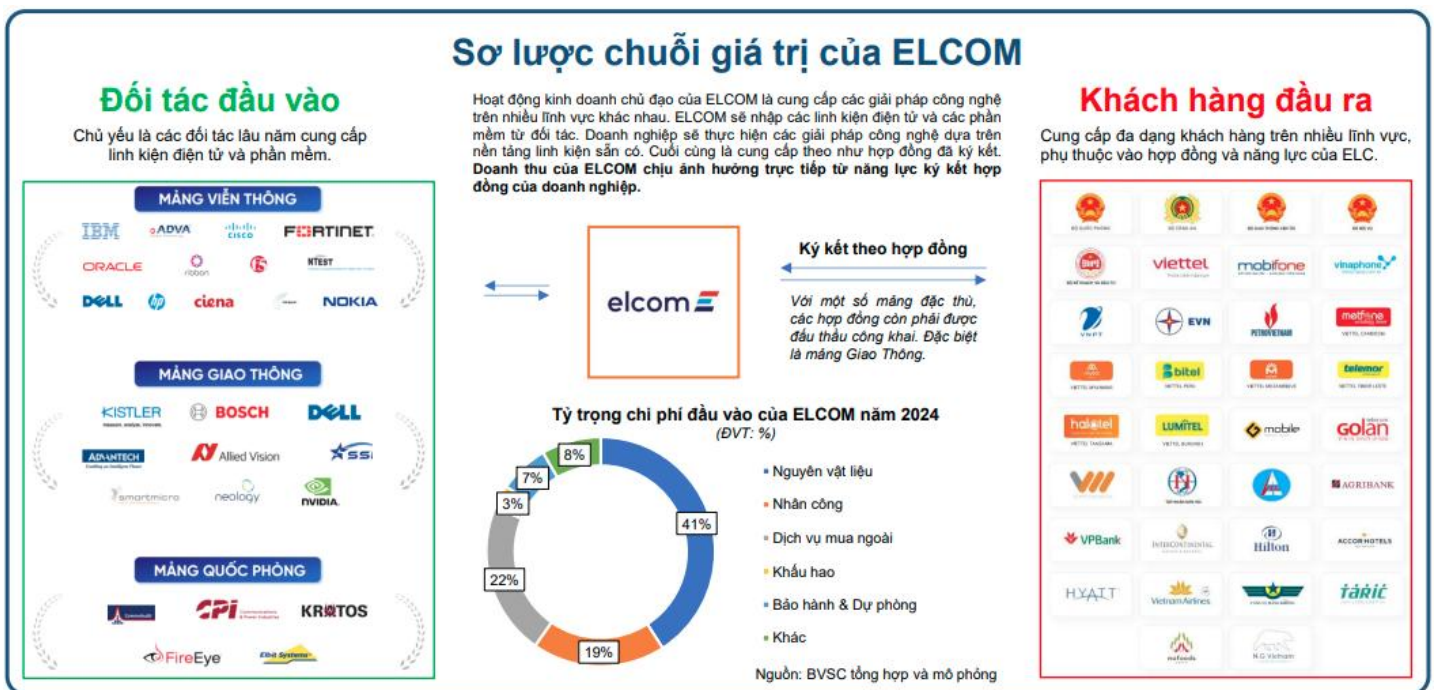
BVSC ước tính, KQKD của năm 2026 duy trì đà tăng trưởng dựa trên cơ sở backlog ký mới lớn trong cuối năm 2025. Chúng tôi ước tính DTT.2026 sẽ tăng trưởng **34,3% YoY** đạt mức **2.038 tỷ đồng** và LNST đạt **181 tỷ đồng (+40,9% YoY)**. Biên LNG duy trì ổn định ở mức **17,9%** như năm 2025 do dự báo cơ cấu mảng kinh doanh không có nhiều sự khác biệt so với cùng kỳ, với Giao thông thông minh vẫn chiếm tỷ trọng lớn.

Đánh giá triển vọng kinh doanh của ELCOM

Hoạt động kinh doanh của ELCOM có tính chất tương đồng với các doanh nghiệp xây dựng hạ tầng **khi yếu tố trọng yếu quyết định trực tiếp đến doanh thu là năng lực ký kết hợp đồng mới**. Đối với mảng Giao thông thông minh, điều này càng được khẳng định khi thời gian thực hiện hợp đồng thường dưới một năm, dẫn đến triển vọng kinh doanh trong năm chịu ảnh hưởng trực tiếp từ hợp đồng ký mới trong năm. Điển hình là năm 2025, ELCOM tăng trưởng vượt trội về backlog nhờ lượng hợp đồng từ các tuyến cao tốc thuộc cao tốc Bắc - Nam vừa hoàn thiện.

Một điểm khác biệt của ELCOM là ở những mảng như Viễn thông hoặc An ninh - Quốc phòng, ELCOM có những lợi thế đặc thù giúp doanh nghiệp có thể duy trì sự ổn định giá trị hợp đồng qua các năm. Đối với Viễn thông chính là sự hợp tác độc quyền lâu năm giữa ELCOM và Viettel trong khi với An ninh Quốc phòng, ELCOM là một trong ba doanh nghiệp được cấp chứng nhận đủ điều kiện tham gia vào hoạt động Công nghiệp Quốc phòng.

Trên cơ sở dự báo đóng góp của mảng ITS vẫn chiếm trọng yếu, BVSC sẽ tập trung đánh giá về triển vọng hợp đồng của mảng Giao thông thông minh trong thời gian tới (Yếu tố tăng trưởng chủ đạo trong tương lai gần) và đánh giá sơ bộ các mảng còn lại.



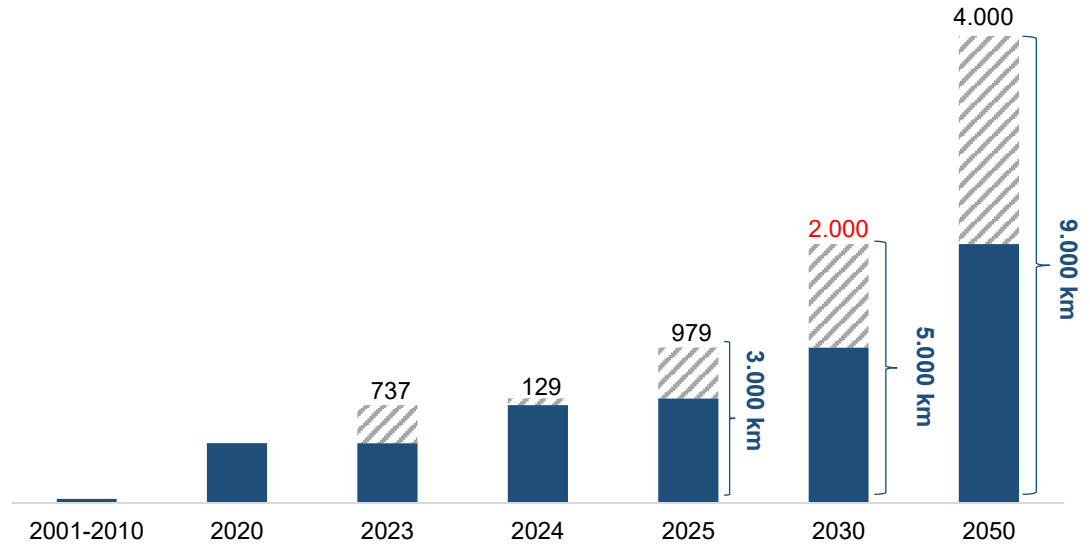
ITS - Backlog ký mới bùng nổ sau khi Cao tốc Bắc - Nam GD 2 hoàn thành

Mảng Giao thông của ELCOM chủ yếu là các hợp đồng cung cấp hệ thống giao thông thông minh (Intelligent Traffic System - ITS). Trong đó tích hợp cả hệ thống thu phí không dừng (ETC) và hệ thống kiểm soát tải trọng xe dự động (eWIM). ELCOM vẫn còn mảng Giao thông cho đường biển, tuy nhiên lĩnh vực này hiện không phải là trọng tâm, và ITS đường Bộ chiếm vai trò trọng yếu trong lĩnh vực Giao thông của ELCOM.

Hơn 1.000 km đường cao tốc được đưa vào khai thác và thông xe trong năm 2025

2025 là năm cuối của một chu kỳ phát triển trung hạn, đồng thời là giai đoạn tăng trưởng khởi đầu của lĩnh vực đầu tư công. Trong đó trọng tâm chủ đạo là Đường bộ. Theo thống kê của Bộ Xây dựng trong buổi trao đổi với Thủ tướng, Việt Nam đã có khoảng **3.188 km** đường cao tốc tuyến chính tính đến hết 2025. Theo đó, có hơn 1.000 km đã hoàn thành và thông xe trong năm, với đóng góp trọng yếu từ 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2.

**Tổng chiều dài cao tốc hiện tại và kế hoạch phát triển theo Quy hoạch
mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050**
(Đvt: km)



Nguồn: Cổng Thông tin Chính phủ, BVSC tổng hợp và mô phỏng

Với giai đoạn 2026-2030, theo thống kê của BVSC, còn hơn 800 km đường cao tốc đã nằm trong phê duyệt từ năm 2021, dự kiến sẽ triển khai kể từ năm 2026 trở về sau. Ngoài ra, vẫn còn các dự án mở rộng hệ thống cao tốc cũ cũng như các tuyến Vành đai tại Hà Nội và Tp.HCM. Tổng kế hoạch chung sẽ có **2.000 km** đường cao tốc mới thông xe trong giai đoạn 2026-2030, hướng đến mục tiêu Việt Nam có tối thiểu **5.000 km** đường cao tốc trên toàn quốc trong năm 2030.

Đặt mục tiêu 100% các dự án cao tốc đều được trang bị hệ thống ITS. Năm 2022, Thủ tướng đã thông qua phê duyệt kế hoạch quản lý hạ tầng giao thông vận tải tới năm 2030. Trong đó đặt mục tiêu là 100% các đường cao tốc và các tuyến ở các thành phố lớn trọng điểm phải trang bị hệ thống ITS. Bên cạnh đó, nhằm kiểm soát chất lượng cao tốc để tránh tình trạng xuống cấp nhanh, Bộ GTVT cũng yêu cầu các tuyến đường trong những thành phố lớn phải trang bị eWIM để kiểm soát tình hình.

Theo ước tính sơ bộ, mỗi km đường cao tốc sẽ có giá trị hợp đồng ITS dao động từ **2-3 tỷ đồng**. Từ đó, ước tính có khoảng **2-3 nghìn tỷ đồng** backlog cho giai đoạn 2025-2027 từ lượng cao tốc hoàn thiện trong nhiệm kỳ 2021-2025 và từ **4-6 nghìn tỷ đồng** cho các tuyến cao tốc trong giai đoạn 2026-2030.

Với cơ sở đó, xét riêng lĩnh vực Giao thông, BVSC nhận thấy triển vọng chung của ngành là **TÍCH CỰC** khi được hỗ trợ bởi (1) Lượng cao tốc mới đưa vào lớn đẩy nhu cầu trang bị các hệ thống ITS tăng mạnh; và (2) Kế hoạch chặt chẽ đi kèm với sự đốc thúc của Chính phủ sẽ đảm bảo cho nguồn việc chung của toàn ngành, ít nhất đến năm 2030.

Backlog bùng nổ trong cuối giai đoạn trọng tâm phát triển hạ tầng đường bộ

Tính trong năm 2025, ELCOM đã bổ sung thêm gần **1.300 tỷ đồng** giá trị gói thầu ký mới. Trong đó chủ yếu là các gói thầu cao tốc Bắc - Nam trên cả giai đoạn 1 và giai đoạn 2. Theo ước tính của BVSC đến hết 2025, backlog còn lại của ELCOM còn khoảng gần **800 tỷ đồng**, dự kiến sẽ ghi nhận phần lớn trong 1H.2026.

Đáng chú ý, với riêng các dự án thuộc cao tốc Bắc Nam giai đoạn 2, ELCOM thắng 7/9 gói thầu tham gia, đạt tỷ lệ trúng thầu rất cao lên đến **78%**. Theo thống kê nội bộ, thị phần ITS của ELCOM tại Việt Nam đang ở mức gần **70%**.

Danh sách các hợp đồng ITS mà ELCOM đang thực hiện

STT	Gói thầu	Giá trị (Tỷ đồng)	ELC tỷ trọng (%)	ELC giá trị (Tỷ đồng)	Thời gian (Ngày)	Dự kiến Hoàn thành
Cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 1				351		
1	Gói thầu số 21 Phan Thiết - Dầu Giây	39	50%	20	240	Q1.2026
2	Gói thầu số 20 Phan Thiết - Dầu Giây	180	50%	90	180	Q4.2025
3	Gói thầu số 32 Mai Sơn - QL45	210	50%	105	180	Q4.2025
4	Gói thầu số 02 Vĩnh Hảo - Phan Thiết	172	50%	86	180	Q4.2025
5	TB01 QL45 - Nghi Sơn	100	50%	50	180	Q4.2025
Cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2				443		
1	TB01 Quảng Ngãi - Hoài Nhơn			69	180	Q1/2026
2	Phần mềm trung tâm quản lý cho toàn tuyến của Giai đoạn 2			24	180	Q1/2026
3	Cao tốc Hàm Nghi - Vũng Áng			48	180	Q1-2/2026
4	Cao tốc Bãi Vọt - Hàm Nghi			22	180	Q1-2/2026
5	Cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ			103	180	Q1-2/2026
6	Cao tốc Chí Thạnh - Vân Phong			73	180	Q1-2/2026
7	Cao tốc Vân Phong - Nha Trang			104	180	Q1-2/2026
Các dự án khác				488		
1	Gói thầu số 5.11 Sân bay Long Thành	1.939	20%	388	333	T4.2026
2	Gói thầu VTS cho Tp.HCM			~100		

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, BVSC tổng hợp

Năng lực ký mới ấn tượng đã được chứng minh, ELC và Liên doanh thống trị thị trường

Thị phần ITS của ELCOM ở mức rất cao lên đến gần **70%**. ELC và liên doanh gần như là gương mặt quen thuộc trong gói thầu ITS tại Việt Nam. Đối thủ cạnh tranh chủ đạo của ELC là Tập đoàn Đèo Cả, Công ty con của Viettel và một số nhà thầu nước ngoài. Tuy nhiên, Tập đoàn Đèo Cả chỉ thực hiện trên một số ít các dự án Cao tốc mà doanh nghiệp này tham gia xây dựng, như tuyến Trung Lương - Mỹ Thuận và Cam Lâm - Vĩnh Hảo.

Đối với các đối thủ cạnh tranh còn lại, Công nghệ Lõi là điểm mạnh của ELCOM trong ngắn hạn. ELCOM đã nghiên cứu và khai thác công nghệ ITS từ 2016, lâu hơn nhiều so với các đối thủ non trẻ như nhà thầu từ Viettel. Đặc biệt hơn trong thị trường ITS hiện nay vốn được xem là sẽ bùng nổ nhanh trong 2-3 năm tới và cân bằng trở lại, việc nghiên cứu hoặc sao chép công nghệ là cần thời gian và không khả thi. Do đó, yếu tố cạnh tranh về sản phẩm (Công nghệ cao) của ELCOM được coi là cốt lõi và khó bị thay thế từ các đối thủ khác. Ngoài ra, với các nhà thầu nước ngoài, ELCOM có lợi thế từ kinh nghiệm và sự am hiểu mảng xây dựng tại Việt Nam cùng mối quan hệ tích cực với các nhà thầu và chủ đầu tư lớn trong khối Nhà nước.

Với các cơ sở kể trên, chúng tôi đánh giá **KHẢ QUAN** về năng lực kỳ mới ở tương lai của ELCOM trong bối cảnh dự báo nguồn công việc trong giai đoạn 2026-2030 vẫn duy trì ở mức cao.

Viễn thông - Khó tăng trưởng nhưng ổn định

ELCOM là đối tác cung cấp giải pháp nâng cấp mạng truyền dẫn DWDM sử dụng thiết bị CIENA trong nhiều năm cho Viettel. Giá trị hợp đồng của ELCOM với Viettel duy trì dao động từ **200-300 tỷ đồng** mỗi năm. Chúng tôi kỳ vọng, ELCOM sẽ tiếp tục giữ được mức giá trị hợp đồng này với Viettel trong những năm tiếp theo, khi Viettel chỉ có một nhà duy nhất trên mỗi gói thầu của họ và thường giữ nguyên qua các năm, nếu không có vấn đề trọng yếu.

Đối với yếu tố tăng trưởng, ELCOM không đặt mục tiêu trọng tâm vào mảng Viễn thông mà chỉ duy trì ở mức ổn định dựa trên các gói thầu quen thuộc trước đây. Tuy nhiên, theo dữ liệu chia sẻ từ ELCOM, CAPEX đầu tư cho các sản phẩm truyền dẫn của cả 3 nhà mạng đạt mức **2.000-3.000 tỷ đồng** mỗi năm, cao hơn so với ước tính trong năm 2025. Trên cơ sở đó, chúng tôi dự báo tăng trưởng **20% YoY** trong năm 2026, và sẽ ổn định lại về cuối giai đoạn 2030. Tốc độ tăng trưởng bình quân CAGR trong giai đoạn 2025-2030 đạt mức **7,6% mỗi năm**.

An ninh Quốc phòng - Điểm “roi” tăng trưởng vượt trội ước tính kể từ 2028

ELCOM đã và đang cung cấp nhiều giải pháp thông tin liên lạc, truyền dẫn, giám sát, chặn thu, trung tâm chỉ huy, trung tâm điều khiển, giải pháp an toàn thông tin, giám sát mạng và một số sản phẩm chuyên dụng khác, ... cho nhiều đơn vị thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng Việt Nam, gom gọn thành 2 mảng chính là (1) Giám sát và Trinh sát quốc gia; và (2) Truyền dẫn.

Trong giai đoạn 2024-2025, ELCOM đã và đang thực hiện các gói thầu lớn như (1) Xuất khẩu phần mềm sang EU trị giá khoảng 100 tỷ đồng; (2) Nhận diện hình ảnh cho Bộ Quốc phòng; (3) Giám sát An ninh An toàn và thiết bị Thông tin cho Huế; (4) Hệ thống quản lý mạng cho Bộ Công an; (5) Hệ thống liên lạc quân sự cho Bộ Quốc phòng và tuyến cáp dẫn cho Bộ Công an; ...

Theo chia sẻ của Ban lãnh đạo ELCOM, quy mô của thị trường giám sát và trinh sát quốc gia ước tính đạt khoảng **15.000 tỷ đồng** và **20.000 tỷ đồng** đối với mảng Truyền dẫn. Thị phần ước tính đạt khoảng **50-70%** tùy theo mảng, tập trung tăng trưởng từ 2028 trở về sau. Thị phần của ELCOM ước tính ở mức cao chủ yếu do tính đến hiện nay, chỉ có 3 nhà thầu tại Việt Nam được cấp chứng nhận của Bộ Quốc phòng để tham gia vào các dự án kể trên.

BVSC đánh giá, quy mô của thị trường là rất lớn và là một mảng kinh doanh tiềm năng phát triển trong tương lai cho ELCOM. Tuy nhiên, yếu tố về mặt thị phần cần phải được đánh giá thận trọng hơn, bởi mức độ cạnh tranh sẽ càng ngày càng gia tăng, khi quy mô cao dự kiến sẽ thu hút thêm nhiều nhà thầu tiềm năng mới trong tương lai. Trên cơ sở thận trọng, chúng tôi ước tính thị phần của ELCOM trong giai đoạn 2028-2030 đạt khoảng **50%** trên cả 2 mảng. Tăng trưởng bình quân CAGR trong giai đoạn 2025-2030 đạt **33%** mỗi năm. Backlog ký mới bình quân trong giai đoạn 2026-2030 ước tính **1.000 tỷ mỗi năm**.

Chuyển đổi số & Khác - Bắt đầu ghi nhận doanh thu mảng Chuyển đổi số từ Q2.2026

Đây là mảng được đánh giá tiềm năng khi đã hoàn tất nghiên cứu và sẽ bắt đầu ghi nhận doanh thu kể từ Q2.2026. Về bối cảnh thị trường, Chính phủ đặt mục tiêu đưa Việt Nam thành Quốc gia số hóa trong năm 2030 trên 3 trụ cột chính là Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số, trực tiếp mở ra nhu cầu cao đối với mảng kinh doanh này. Việt Nam đã hoàn tất sáp nhập và dần hoàn thiện bộ máy từ Trung ương đến Địa phương. Sau khi hoàn tất sắp xếp bộ máy, Quy trình số hóa và tiến trình Chuyển đổi số sẽ được tập trung trở lại và dần triển khai, theo dự báo của BVSC.

Ban lãnh đạo ELCOM chia sẻ, quy mô thị trường có thể dao động từ **30-50 nghìn tỷ đồng** và ELCOM dự kiến sẽ thu tóm **35%** thị phần. Đây là một mục tiêu đầy tham vọng. Trên cơ sở thận trọng chúng tôi ước tính thị phần của ELCOM sẽ ở mức khoảng **10%** cho giai đoạn 2028–2030, tương ứng với tỷ lệ tăng trưởng CAGR đạt 54,0% mỗi năm trong giai đoạn 2025-2030.

Dự báo tăng trưởng Doanh thu và Lợi nhuận trong 3 năm sắp tới

Chúng tôi dự báo, ELCOM tiếp đà tăng trưởng trong 2026 và chững lại trong 2027 khi mảng ITS dự báo sụt giảm so với mức nền cao trong 2026. Bước sang 2028, BVSC đánh giá, đây là điểm “roi” tăng trưởng của mảng An ninh Quốc phòng và Chuyển đổi số, cộng hưởng với mảng ITS hồi phục trở lại nhờ lượng cao tốc mới hoàn thành trong 2027. Tăng trưởng CAGR giai đoạn 2025-2028 đạt **20,8%** với DTT và **26,8%** với LNST.

Chỉ tiêu (Đvt: tỷ đồng)	2025	2026F	2027F	2028F	CAGR giai đoạn 2025-2028
Doanh thu thuần	1.518	2.038	1.917	2.833	23,1%
<i>Tăng trưởng YoY</i>	89,7%	34,3%	-5,9%	47,7%	
Trong đó					
Giao thông thông minh	911	1.229	808	1.329	
Viễn thông	288	346	415	457	
An ninh Quốc phòng	273	350	525	850	
Chuyển đổi số & Khác	46	113	169	197	
Lợi nhuận sau thuế	128	181	188	272	28,5%
<i>Tăng trưởng YoY</i>	29,3%	40,9%	4,1%	44,6%	

Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp và dự phóng

Đánh giá các tài sản khác và Phân tích tình hình tài chính

Đánh giá các tài sản khác (Bất động sản) của ELCOM

Tòa nhà văn phòng tại 18 Nguyễn Chí Thanh. Dự án có diện tích là 2.262 m² nằm ngay tại vị trí đắc địa bậc nhất Trung tâm Tp. Hà Nội. ELC đang sở hữu dự án thông qua CTCP Máy tính và Truyền thông Việt Nam. Hiện nay, ELC đã hoàn thành xin giấy phép xây dựng, quy hoạch và sẽ thực hiện khởi công ngay khi SCIC hoàn thành thoái vốn nốt phần còn lại tại Vietcom. ELC đang sở hữu 64,7% dự án này.

Dự án Tây Hồ Tây. ELCOM liên doanh với MBH cùng nhận chuyển nhượng dự án này từ Công ty TNHH Phát triển Tây Hồ Tây (Công ty THT). Trong đó, ELC sở hữu **30%**, phần còn lại là MBH sở hữu. Vừa qua, ELC đã triển khai thi tuyển thiết kế cho dự án này, và được quy hoạch trở thành tòa nhà trụ sở chính của Tập đoàn Sơn Hải và ELCOM Innovation Hub. Với tiến độ hiện nay, dự án có thể sẽ được khởi công trong 2026 và hoàn tất vào năm 2028. Hiện, ELC đã ghi nhận **137 tỷ đồng** chi phí xây dựng dở dang tính đến hết năm 2025.

Hình ảnh thực tế tiến độ của dự án Tây Hồ Tây



THI TUYỂN Ý TƯỢNG THIẾT KẾ KIẾN TRÚC DỰ ÁN

Xây dựng *Tòa Tháp Đới*

TRỤ SỞ TẬP ĐOÀN SƠN HẢI & ELCOM INNOVATION HUB

📍 Lô đất dự án Khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội

01 GIẢI ĐẶC BIỆT 400 triệu

01 GIẢI NHẤT 100 triệu | **02 GIẢI NHÌ 50 triệu**

Hồ sơ đăng ký vui lòng nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ:
Tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội

Chi tiết cuộc thi vui lòng xem thêm tại đây: 

Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

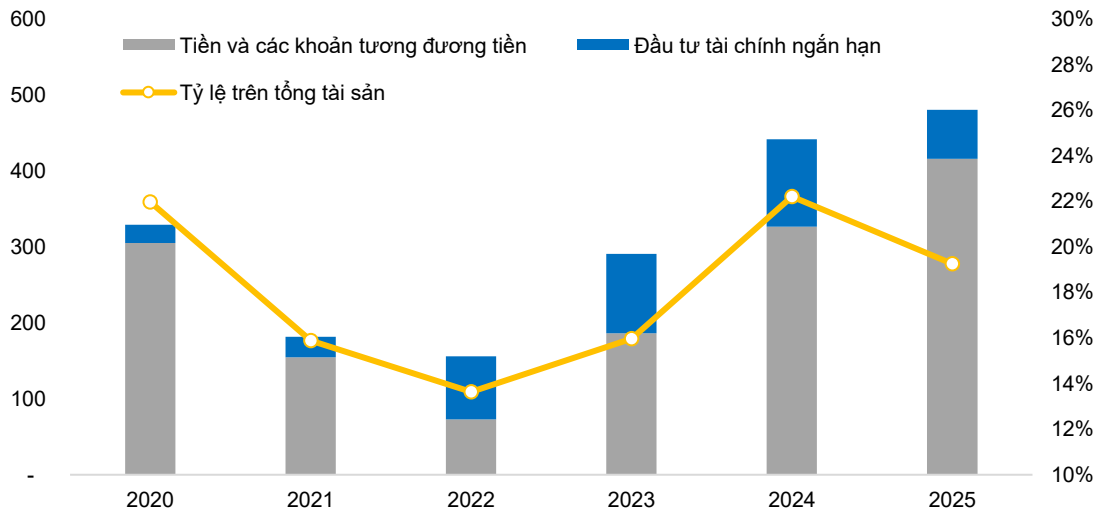
Ngoài ra, ELCOM còn sở hữu tòa nhà 15 Nguyễn Duy Tân, với tổng diện tích đạt 1.000 m² đã được khấu hao hết. Hiện, tòa nhà đang cho thuê 50% với khách hàng là Manulife, phần còn lại là văn phòng của ELCOM. Bên cạnh đó, ELCOM còn sở hữu 9 ha đất khu công nghiệp ở Phú Xuyên, hiện vẫn chưa khai thác.

Tình hình tài chính của doanh nghiệp

Cấu trúc vốn lành mạnh, Tiền mặt dồi dào

ELCOM có cấu trúc vốn rất lành mạnh khi tỷ lệ nợ thấp cùng với các tài sản có tính thanh khoản cao như tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn, chiếm trọng số lớn. Tỷ lệ các tài sản thanh khoản cao của ELCOM trên tổng tài sản lên đến gần **20%**. Điều này giúp ELCOM giảm bớt áp lực vay nợ vốn lưu động, cơ sở trả nợ gốc vay (Nếu ELCOM muốn). Nhìn về xa hơn với mục tiêu tập trung phát triển R&D và các dự án BĐS với mục đích cho thuê, cấu trúc vốn này giúp ELCOM dễ dàng tiếp cận với các kênh huy động vốn, chuẩn bị nguồn lực cho các dự án cần nhu cầu vốn cao trong tương lai.

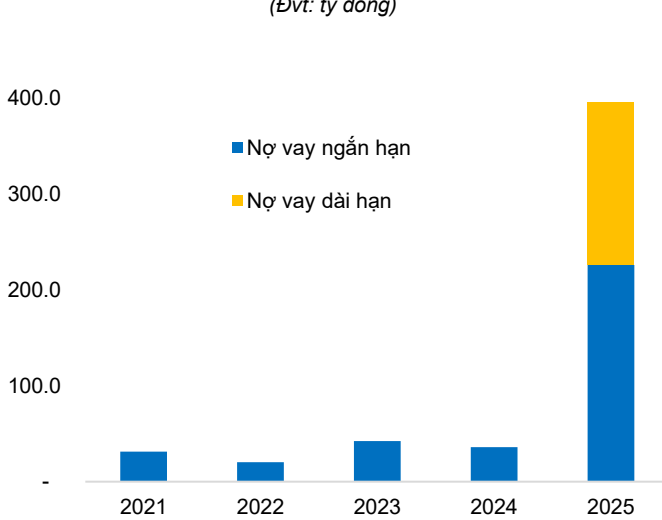
Diễn biến các tài sản thanh khoản cao của ELCOM
(Đvt: tỷ đồng - %)



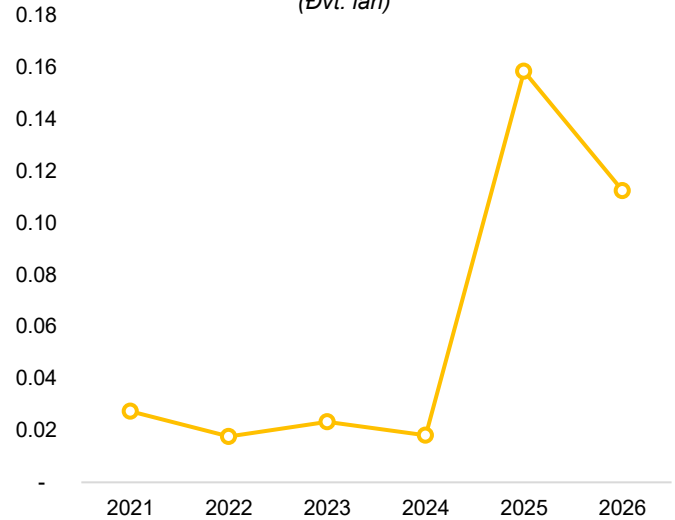
Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Nợ vay có sự gia tăng nhưng áp lực không đáng kể

Tỷ lệ nợ vay duy trì ở mức rất thấp, với tỷ lệ D/A trong nhiều năm ở mức dưới 0,1 lần. Năm 2025, ELCOM có khoản vay dài hạn hơn 170 tỷ đồng, với mục đích thanh toán đợt 2 khoản chuyển nhượng dự án Tây Hồ Tây. Mặc dù vậy, tỷ lệ D/A vẫn chỉ quanh mức 0,16 lần. Với cơ sở tiền mặt dồi dào như trên, chúng tôi kỳ vọng, ELCOM sẽ sớm hoàn tất nghĩa vụ nợ để giảm tải áp lực lãi vay, với ước tính ELC sẽ chi trả 100 tỷ đồng gốc vay trong năm 2026. Tỷ lệ D/A về lại mức 0,1 lần trong năm 2026.

Diễn biến nợ vay của ELCOM qua các năm
(Đvt: tỷ đồng)


Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản qua các năm
(Đvt: lần)


Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp và dự báo

Diễn giải kết quả kinh doanh cả năm 2025

Chỉ tiêu (đvt: tỷ đồng)	2025	2024	% yoy	Diễn giải
Hoàn thành 130,8% KH.2025.				
Doanh thu thuần	1.518	800	89,7%	Mảng Giao thông gia tăng tỷ lệ đóng góp vào KQKD lên đến 60% DTT.2025 nhờ lượng backlog lớn ký mới trong năm 2025. Xét riêng mảng DTT, DTT tăng vọt 225,2% YoY đạt mức 911 tỷ đồng . Trong năm, ELCOM ký mới gần 1,300 tỷ đồng giá trị hợp đồng, tập trung vào các dự án cao tốc Bắc Nam và Sân bay Long Thành. Đây là cơ sở cho tăng trưởng của DTT trong năm 2025. Đối với các mảng kinh doanh còn lại, hoạt động kinh doanh tương đối ổn định và không có đột biến trong năm.
Lợi nhuận gộp	270	244	10,6%	Tốc độ tăng trưởng của LNG thấp hơn so với DTT do đóng góp của mảng Giao thông gia tăng mạnh trong kỳ, vốn là mảng có biên LNG thấp hơn những lĩnh vực còn lại (12-15%).
Biên LNG	17,8%	30,5%		
Doanh thu tài chính	39	24	58,2%	Lãi tiền gửi và tiền cho vay tăng nhờ tiền và các khoản tương đương tiền của doanh nghiệp trung bình năm 2025 cao hơn đáng kể so với trung bình năm 2024.
Chi phí tài chính	(19)	(13)	48,2%	Giá trị lãi vay tăng khi trong kỳ ELC gia tăng nợ vay thêm 190 tỷ đồng nợ vay ngắn hạn và 170 tỷ đồng nợ vay dài hạn.
Thu nhập/(Chi phí) ròng khác	1	(3)		
LNTT	152	115	32,4%	
LNST	128	99	29,3%	Hoàn thành 101,8% KH.2025.
LNST-CĐTS	128	95	33,7%	

Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp

Dự báo kết quả kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu (đvt: tỷ đồng)	2026F	2025	% yoy	Diễn giải
Doanh thu thuần	2.038	1.518	34,3%	Mảng Giao thông thông minh được dự báo vẫn là mảng đóng góp chủ đạo vào tăng trưởng, với 60% DTT.2026. 800 tỷ backlog còn lại ở cuối 2025 là cơ sở và nguồn việc để ELC duy trì đà tăng trưởng trong năm 2026. BVSC ước tính, mảng Giao thông thông minh sẽ tăng trưởng 35,0% trong năm. Với mảng Viễn thông, BVSC dự báo tăng trưởng 20% YoY khi giá trị CAPEX đầu tư của các nhà mạng gia tăng. ELCOM là đối tác các sản phẩm truyền dẫn mạng của Viettel lâu năm, do đó chúng tôi kỳ vọng giá trị hợp đồng của ELCOM với Viettel sẽ biến thiên cùng chiều với CAPEX đầu tư. Đáng chú ý, chúng tôi dự báo tăng trưởng cao với mảng Chuyển đổi số & Khác khi ELCOM bắt đầu ghi nhận doanh thu mảng Chuyển đổi số kể từ Q2.2026.
Lợi nhuận gộp	366	270	35,3%	
<i>Biên LNG</i>	<i>17,9%</i>	<i>17,8%</i>		
Doanh thu tài chính	60	39	55,2%	
Chi phí tài chính	(33)	(19)	70,7%	Các khoản vay trong năm 2025 của ELCOM phải tính lãi vay trên cả năm 2026 trong khi 2025 không tính trên 1 năm. Mặt khác, mức lãi suất cho vay 12 tháng đầu tiên được cố định ở mức thấp và sẽ thả nổi theo mặt bằng lãi suất cao đối với các khoản vay dài hạn trong Q1.2025.
Thu nhập/ (Chi phí) ròng khác	-	1	-100,0%	
LNTT	215	152	40,9%	
LNST	181	128	40,9%	
LNST-CĐTS	180	128	40,9%	

Nguồn: ELC, BVSC tổng hợp và dự phóng

Định giá và Khuyến nghị

Định giá. BVSC sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền (DCF - FCFE) để định giá cổ phiếu ELC. Giá trị hợp lý của mỗi cổ phiếu ELC là **26.100 đồng/cp** (cao hơn **+47%** so với giá thị trường ngày 13/3/2026). Khuyến nghị **OUTPERFORM**.

Chi tiết định giá theo phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF - FCFE

Phương pháp định giá	Giá trị (Tỷ đồng)
Giá trị hiện tại của giai đoạn 2026-2030	872
Giá trị hiện tại của dòng tiền dài hạn sau năm 2030	1.454
(+) Tiền và các khoản tương đương tiền	416
Giá trị vốn chủ sở hữu theo định giá DCF - FCFE	2.743
(+) Bất động sản	137
Giá trị vốn chủ sở hữu của Doanh nghiệp	2.880
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (Đvt: Triệu CP)	110,1
Giá mục tiêu (đồng/cp)	26.100
Giá trị thị trường tại cuối ngày 13/3/2026 (Đvt: đồng/cp)	17.700
Tỷ suất lợi nhuận dự kiến	+47%

Nguồn: BVSC dự phóng và định giá

Hiện, giá cổ phiếu của ELCOM đang giao dịch ở mức PER 15,3x, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 5 năm (21,0x). Điều này cho thấy, giá cổ phiếu có sự chiết khấu ngắn hạn, tiệm cận mức PER đầy trong 1 năm gần nhất. Yếu tố này trực tiếp khuếch đại tỷ suất lợi nhuận của ELC.

Rủi ro. (1) Giá trị hợp đồng ký mới trên lĩnh vực Giao thông không tích cực như dự kiến; (2) Tiến độ hoàn thành các dự án cao tốc bị chậm; và (3) Triển vọng phát triển mảng An ninh - Quốc phòng và Chuyển đổi số không tích cực như dự báo.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH DỰ BÁO

Kết quả kinh doanh				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2023	2024	2025	2026F
Doanh thu thuần	980	800	1.518	2.038
Giá vốn	(786)	(556)	(1.248)	(1.672)
Lợi nhuận gộp	194	244	270	366
Doanh thu tài chính	53	24	39	60
Chi phí tài chính	(9)	(13)	(19)	(33)
Lợi nhuận sau thuế	84	99	128	181

Bảng cân đối kế toán				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2023	2024	2025	2026F
Tiền, khoản tương đương tiền	291	442	481	524
Các khoản phải thu ngắn hạn	809	662	996	921
Hàng tồn kho	109	78	219	197
Tài sản cố định hữu hình	88	98	110	109
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	129	117	111	117
Tổng tài sản	1.819	1.988	2.500	2.527
Nợ vay ngắn hạn	585	651	693	672
Nợ vay dài hạn	-	-	170	70
Vốn chủ sở hữu	1.152	1.249	1.546	1.697
Tổng nguồn vốn	1.819	1.988	2.500	2.527

Chỉ số tài chính				
Chỉ tiêu	2023	2024	2025	2026F
Chỉ tiêu tăng trưởng				
Tăng trưởng doanh thu	13,5%	-18,4%	89,7%	34,3%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	125,6%	17,7%	29,3%	40,9%
Chỉ tiêu sinh lời				
Lợi nhuận gộp biên	19,8%	30,5%	17,8%	17,9%
Lợi nhuận thuần biên	8,6%	12,4%	8,5%	8,9%
ROA	5,7%	5,2%	5,7%	7,7%
ROE	7,3%	7,9%	8,3%	10,6%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
Nợ vay/Tổng tài sản	2,3%	1,8%	15,8%	11,0%
Nợ vay/Tổng vốn chủ sở hữu	3,7%	2,9%	25,6%	16,4%
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần				
EPS (đồng/cổ phần)	944	1.146	1.159	1.633
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	11.689	12.692	12.273	13.669

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Nguyễn Minh Khôi** xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Báo cáo được hoàn thành trên cơ sở khách quan độc lập. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như không kiểm chứng được hết những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm khách quan của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư về những tổn thất có thể xảy ra, thua lỗ khi đầu tư. **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** và **tôi** cũng không chịu bất kỳ trách nhiệm về những thông tin chưa chính xác về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Hệ thống nhận định của BVSC được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu hiện tại so với giá mục tiêu, xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại. Trừ khi có nhận định khác, những nhận định đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng.

Các nhận định	Định nghĩa
OUTPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên +15%
NEUTRAL	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -15% đến +15%
UNDERPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ dưới -15%

LIÊN HỆ

Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng Giám đốc khối dungpt@bvsc.com.vn	Lưu Văn Lương Phó Giám đốc khối luonglv@bvsc.com.vn	Nguyễn Chí Hồng Ngọc Phó Giám đốc khối ngocnch@bvsc.com.vn
Nguyễn Đức Hoàng, CFA Ngân hàng, Bảo hiểm hoangnd@bvsc.com.vn	Trương Sỹ Phú, CFA Hàng tiêu dùng, CNTT phuts@bvsc.com.vn	Trần Xuân Bách Phân tích kỹ thuật bachtx@bvsc.com.vn
Trần Phương Thảo Bất động sản, Khu công nghiệp thaotp@bvsc.com.vn	Tôn Nữ Nhật Minh, ACCA Dược phẩm, Hóa chất cơ bản, Thép minhtnn@bvsc.com.vn	Hoàng Thị Minh Huyền Chuyên viên vĩ mô huyenhtm@bvsc.com.vn
Nguyễn Hà Minh Anh Nông nghiệp, Hàng tiêu dùng anhnhm@bvsc.com.vn	Nguyễn Viết Dân Cảng biển, Vận tải biển dannv@bvsc.com.vn	Nguyễn Hồng Hoa Chiến lược thị trường hoanh@bvsc.com.vn
Trần Tuấn Dương, CFA Năng lượng, Chứng khoán, Xây dựng duongtt@bvsc.com.vn	Lương Ngọc Tuấn Dũng, CFA Bán lẻ, Hàng tiêu dùng dunglnt@bvsc.com.vn	Nguyễn Đăng Thành Dầu khí, Hàng không thanhd@bvsc.com.vn
Nguyễn Minh Khôi Vật liệu xây dựng khoimn@bvsc.com.vn		



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 08 Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888